

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số 3707-CV/BTCTU
V/v rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày 12 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: - Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban, sở, ngành thành phố,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

Thực hiện Quy định số 566-QĐ/TU, ngày 08/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy và Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU, ngày 08/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ, Ban Tổ chức Thành ủy đề nghị các cấp ủy trực thuộc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các ban, cơ quan của Thành ủy; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; các sở, ngành thành phố và tương đương triển khai việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp thực hiện theo Quy định số 566-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quy hoạch cán bộ và Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU của Ban Tổ chức Thành ủy. Đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá nguồn cán bộ quy hoạch; thực hiện tốt quy hoạch 03 độ tuổi, ưu tiên bổ sung quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ để bảo đảm tỉ lệ, hệ số, số lượng quy hoạch theo quy định gắn với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự lãnh đạo hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

2. Thống nhất thời điểm tính tuổi

2.1. Đối với nhiệm kỳ hiện tại là tháng 3/2024.

- Đưa ra khỏi quy hoạch đối với các đồng chí không đủ thời gian công tác 5 năm (60 tháng); nam sinh từ tháng 02/1967; nữ sinh từ tháng 4/1971 trở về trước.

- Bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ: (1) **Đối tượng 1:** Đủ tuổi công tác còn ít nhất 72 tháng trở lên; nam sinh từ tháng 3/1968; nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây. (2) **Đối tượng 2:** Đủ tuổi công tác còn ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên; nam sinh tháng 3/1972, nữ sinh tháng 9/1974 trở lại đây.

2.2. Đối với nhiệm kỳ kế tiếp: Thực hiện theo Phụ lục 1, Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU, ngày 08/3/2022 của Ban Tổ chức Thành ủy.

3. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các ban, cơ quan của Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; các sở, ngành thành phố và tương đương chỉ đạo triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp cấp trực thuộc, phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền; triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch ở cấp mình theo đúng quy định.

* Đề nghị các quận ủy, huyện ủy quan tâm nguồn nhân sự là lãnh đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện để bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 gắn với công tác chuẩn bị nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2025-2030.

4. Thời gian hoàn thành công tác rà soát, bổ sung quy hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) **trước ngày 15/02/2024.**

Đề nghị các cấp ủy, cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện, gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ, lãnh đạo quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý về Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy quyết định (*đối với các đơn vị không có nhu cầu rà soát, bổ sung quy hoạch đợt này đề nghị có văn bản để tổng hợp báo cáo Thường trực Thành ủy*). Ngoài bộ hồ sơ gửi bằng văn bản giấy, đề nghị gửi danh sách bản điện tử qua địa chỉ Lotus Notes: Truong Van Tu/TUHaiPhong/DCS/VN @ TUHAIPHONG hoặc hòm thư công vụ: truongvantu@haiphong.gov.vn.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc các cấp ủy, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Thành ủy để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đ/c Thường trực Thành ủy (để b/c),
- Ban Tổ chức Thành ủy:
 - + Các đ/c Lãnh đạo Ban,
 - + Các phòng chuyên môn,
 - + Các đ/c CV theo dõi đơn vị,
 - + Lưu Phòng CS-TH.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Phạm Ngọc Dương



*

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
Rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ
(Kèm theo Tờ trình số.....)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Kết quả lấy phiếu đưa ra khỏi quy hoạch		Lý do đưa ra khỏi quy hoạch <i>(quá tuổi; từ trần; bị kỷ luật; không đảm bảo TCCT, tín nhiệm thấp, đã vào chức vụ được quy hoạch; chuyển công tác và không còn phù hợp với vị trí quy hoạch,...)</i>	Ghi chú
						Số phiếu	Tỷ lệ (%)		
I	Chức danh								
1	Trần Văn A								
2	Hoàng Thị B								
II	Chức danh								
1	Trần Văn A								
2	Hoàng Thị B								
III	Chức danh								
1	Trần Văn A								
2	Hoàng Thị B								

*** Lưu ý:**

- Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch: Quá tuổi quy hoạch, đã từ trần, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không đảm bảo tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch.
- Các trường hợp lấy phiếu đưa ra khỏi quy hoạch: Đã vào chức vụ, chuyển công tác, không còn phù hợp với vị trí quy hoạch, tín nhiệm thấp...

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Nhân sự giới thiệu quy hoạch (rà soát, bổ sung quy hoạch) các chức danh lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ

(Kèm theo Tờ trình số.....)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Số phiếu giới thiệu					
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			Bước 2 (3)		Bước 3 (4)		Bước 4 (5)	
													Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
I	Chức danh																	
1	Trần Văn A	UVBTVHU, Trưởng Ban Tuyên giáo HU ...	20/10/1982	x	Kinh	Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng	20/10/2011	PGS, TS	Kỹ sư ...(CQ), CN(TC), CN (TC), Thạc sĩ....., Tiến sĩ	CC	1	30/35	85,7	20/20	100	10/11	90,9	
2	Hoàng Thị B																	
II	Chức danh																	
1	Nguyễn Văn B																	
2	Lại Thị D																	
III	Chức danh																	
1	Lê Thị C																	

*** Lưu ý:**

- Mục quê quán: Ghi 3 đơn vị hành chính - xã, huyện, tỉnh (VD: Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng)
- Mục học hàm, học vị: Ghi bằng cấp cao nhất - Th.S (thạc sĩ), TS (tiến sĩ), PGS (Phó Giáo sư)...
- Mục trình độ chuyên môn: Thống kê đầy đủ các bằng chuyên môn đã được đào tạo (VD: CN Công nghệ thông tin (CQ), CN Kinh tế (TC)*, Thạc sĩ QTKD, Tiến sĩ Kỹ thuật)
- Mục trình độ lý luận chính trị: Ghi SC (sơ cấp), TC (trung cấp), CC (cao cấp), CN (cử nhân), nếu đang học đánh thêm dấu sao (*)
- Mục đối tượng: Ghi số 1 hoặc 2
- Mục số phiếu: Ghi / (VD: 30/35)

*

DANH SÁCH SAU RÀ SOÁT, BỔ SUNG
Nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ
(Kèm theo Tờ trình số.....)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ			Chức danh đã được phê duyệt quy hoạch	Đối tượng quy hoạch (đối tượng 1 hoặc 2)	Thời điểm quy hoạch	
								Học hàm, học vị	Chuyên môn	Lý luận chính trị			QH cũ	Bổ sung
I	Chức danh													
1	Trần Văn A	UVBTVHU, Trưởng Ban Tuyên giáo HU	20/10/1982	x	Kinh	Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng	20/10/2011	PGS, Th.S	Kỹ sư ...(CQ), CN(TC), CN (TC), Thạc sĩ....., Tiến sỹ	CC		1	x	
2	Hoàng Thị B											2		x
II	Chức danh													
1	Nguyễn Văn B													
2	Lại Thị D													
III	Chức danh													
1	Lê Thị C													

* Lưu ý:

- Mục quê quán: Ghi 3 đơn vị hành chính - xã, huyện, tỉnh (VD: Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng)
- Mục học hàm, học vị: Ghi bằng cấp cao nhất - CN (cử nhân), Th.S (thạc sĩ), TS (tiến sĩ).
- Mục trình độ chuyên môn: Thống kê đầy đủ các bằng chuyên môn đã được đào tạo (VD: CN Công nghệ thông tin (CQ), CN Kinh tế (TC)*, Thạc sĩ QTKD, Tiến sĩ Kỹ thuật)
- Mục trình độ lý luận chính trị: Ghi SC (sơ cấp), TC (trung cấp), CC (cao cấp), CN (cử nhân), nếu đang học đánh thêm dấu sao (*)
- Mục đối tượng: Ghi số 1 hoặc 2